

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng
đường gom, đường bên trên địa phận thành phố Hồ Chí Minh thuộc
Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 220/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 379/NQ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết số 220/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương (cũ) về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh đoạn từ cầu Thủ Biên – Sông Sài Gòn (giai đoạn 1) theo phương thức đối tác công tư (PPP).

Căn cứ Công văn số 311/UBND-DA ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban

nhân dân Thành phố về việc ranh (đợt 2) dự án Đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh, đoạn qua Thành phố trước sáp nhập.

Căn cứ Quyết định số 2237/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Dự án thành phần 1-3: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận Thành phố Hồ Chí Minh (đoạn từ sông Sài Gòn đến kênh Thầy Cai) thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Quyết định số 2248/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về duyệt Dự án thành phần 1-5: Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận Thành phố Hồ Chí Minh (đoạn từ ranh giới với tỉnh Tây Ninh đến Cảng Hiệp Phước, Thành phố Hồ Chí Minh) thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 11198/SNNMT-BTTĐC ngày 22 tháng 4 năm 2026, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận thành phố Hồ Chí Minh thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh trên địa bàn xã Hiệp Phước, xã Nhuận Đức, xã Tân An Hội, xã Châu Pha, xã Châu Đức, phường Tân Thành (kèm theo sơ đồ Gantt tiến độ thực hiện dự án), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời và hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong công tác thực hiện Dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận thành phố Hồ Chí Minh thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh trên địa bàn xã Hiệp Phước, xã Nhuận Đức, xã Tân An Hội, xã Châu Pha, xã Châu Đức, phường Tân Thành, phường Bình Dương, phường Hòa Lợi, phường Long Nguyên, phường Tây Nam, phường Thới Hòa, phường Bình Cơ, phường Tân Uyên, phường Vĩnh Tân; xã Thường Tân, xã Bắc Tân Uyên.

Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã Hiệp Phước, xã Nhuận Đức, xã Tân An Hội, xã Châu Pha, xã Châu Đức, phường Tân Thành, phường Bình Dương, phường Hòa Lợi, phường Long Nguyên, phường Tây Nam, phường Thới Hòa, phường Bình Cơ, phường Tân Uyên, phường Vĩnh Tân; xã Thường Tân, xã Bắc Tân Uyên trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, thẩm quyền; kịp thời tham mưu, xử lý các nội dung thuộc trách nhiệm chuyên ngành, các nội dung theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố và các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân Thành phố phân công hoặc ủy quyền, bảo đảm tiến độ triển khai dự án.

Triển khai công tác thực hiện Dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận thành phố Hồ Chí Minh thuộc Dự án

đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh bảo đảm công khai, minh bạch, đồng bộ và đúng quy định pháp luật; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người có đất bị thu hồi; thực hiện thu hồi đất và bàn giao mặt bằng theo đúng tiến độ kế hoạch, góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư khi dự án được đưa vào khai thác, vận hành.

2. Yêu cầu:

Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa Chủ đầu tư, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân xã Hiệp Phước, xã Nhuận Đức, xã Tân An Hội, xã Châu Pha, xã Châu Đức, phường Tân Thành, phường Bình Dương, phường Hòa Lợi, phường Long Nguyên, phường Tây Nam, phường Thới Hòa, phường Bình Cơ, phường Tân Uyên, phường Vĩnh Tân; xã Thường Tân, xã Bắc Tân Uyên trong việc tổ chức triển khai thực hiện Dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, đường bên trên địa phận thành phố Hồ Chí Minh thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh, bảo đảm thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng và chỉ đạo của Nhà nước.

Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, trong quá trình triển khai thực hiện dự án, bảo đảm thực hiện đúng kế hoạch và tiến độ đã đề ra.

Tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật; đồng thời nghiên cứu, áp dụng các cơ chế, chính sách đặc thù (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền cho phép nhằm bảo đảm triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÔNG TÁC BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ (Đính kèm Phụ lục 1, Phụ lục 2 - Sơ đồ Gantt tiến độ thực hiện).

Bước 1. Xây dựng Kế hoạch thu hồi đất của dự án: đã hoàn thành.

Bước 2. Tổ chức họp với người có đất trong khu vực thu hồi: đã hoàn thành.

Bước 3. Thành lập Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án: đã hoàn thành.

Bước 4. Xác định giá đất cụ thể để lập Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cung cấp phương án giá đất đã được tiếp thu hoàn thiện theo quy định cho đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để đưa vào phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định.

Giá đất cụ thể được phê duyệt trong Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo khoản 15 Điều 1 Nghị định 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.

Bước 5. Ban hành Thông báo thu hồi đất, niêm yết và trao Thông báo thu hồi đất đất cho các trường hợp bị ảnh hưởng trong dự án: đã hoàn thành.

Bước 6. Tổ chức điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm:

a) Đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất thu hồi, các cơ quan có liên quan và người có đất thu hồi thực hiện việc điều tra, khảo sát, ghi nhận hiện trạng, đo đạc, kiểm đếm, thống kê, phân loại diện tích đất thu hồi và tài sản gắn liền với đất thu hồi; xác định nguồn gốc đất thu hồi và tài sản gắn liền với đất thu hồi và hạng mục di dời hạ tầng kỹ thuật tại dự án.

b) Đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất thu hồi điều tra, xác định, thống kê đầy đủ các thiệt hại thực tế về quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thu hồi; xác định người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; thu nhập từ việc sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thu hồi, nguyện vọng tái định cư, chuyển đổi nghề.

c) Trường hợp người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản không phối hợp trong việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm thì thực hiện như sau:

- Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã nơi có đất thu hồi và đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư vận động, thuyết phục để tạo sự đồng thuận trong thực hiện điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm. Việc tổ chức vận động, thuyết phục được tiến hành trong thời gian 15 ngày và phải được thể hiện bằng văn bản.

- Quá thời hạn 10 ngày kể từ ngày kết thúc vận động, thuyết phục mà người có đất thu hồi vẫn không phối hợp điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định kiểm đếm bắt buộc. Người có đất thu hồi có trách nhiệm thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc đối với trường hợp người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản không chấp hành quyết định kiểm đếm bắt buộc và tổ chức thực hiện cưỡng chế theo quy định.

Bước 7. Xác định nguồn gốc, tình trạng pháp lý nhà, đất và tài sản gắn liền với đất:

- Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm xác nhận nguồn gốc, tình trạng pháp lý nhà, đất và tài sản gắn liền với đất.

- Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thẩm tra để xác định người sử dụng đất, người bị ảnh hưởng đủ hay không đủ điều kiện bồi thường theo quy định của Luật Đất đai năm 2024, các Nghị định, Thông tư và chính sách của cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Bước 8. Lập dự thảo Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có trách nhiệm lập dự thảo Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư gồm:

- Dự thảo Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án (Phương án tổng thể).

- Dự thảo Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản.

Nội dung Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

Trường hợp bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bằng việc giao đất, cho thuê đất trên địa bàn cấp xã khác thì thực hiện như sau:

- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có dự án cần thu hồi đất có văn bản gửi Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất lấy ý kiến về các thông tin về quỹ đất dự kiến bồi thường bằng việc giao đất, cho thuê đất như: quy hoạch, pháp lý khu đất, giá đất, hiện trạng sử dụng đất và các thông tin khác có liên quan để làm cơ sở đưa vào dự thảo Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có quỹ đất dự kiến bồi thường bằng việc giao đất, cho thuê đất có văn bản nêu cụ thể các thông tin gửi Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có dự án cần thu hồi đất.

Trường hợp cần xác định nghĩa vụ tài chính mà người có đất thu hồi cần phải thực hiện phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thực hiện như sau:

Tổ chức, đơn vị thực hiện nhiệm vụ bồi thường hỗ trợ, tái định cư chủ trì, phối hợp với cơ quan có chức năng quản lý đất đai để xác định có các thông tin, có văn bản gửi cơ quan thuế nơi có đất thu hồi.

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, cơ quan thuế nơi có đất thu hồi có văn bản gửi cho tổ chức, đơn vị thực hiện nhiệm vụ bồi thường hỗ trợ, tái định cư để làm cơ sở đưa vào phương án.

Bước 9. Tổ chức niêm yết dự thảo Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án:

Đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất thu hồi niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi trong thời hạn 30 ngày.

Bước 10. Lấy ý kiến về dự thảo Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

Ngay sau khi hết thời hạn niêm yết công khai, tổ chức lấy ý kiến về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo hình thức tổ chức họp trực tiếp với người dân trong khu vực có đất thu hồi. Trường hợp người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản không tham gia họp trực tiếp có lý do chính đáng thì gửi ý kiến bằng văn bản.

Việc tổ chức lấy ý kiến phải được lập thành biên bản, ghi rõ số lượng ý kiến đồng ý, số lượng ý kiến không đồng ý, số lượng ý kiến khác đối với phương án

bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý; có xác nhận của đại diện Ủy ban nhân dân cấp xã, đại diện những người có đất thu hồi.

Trong trường hợp còn có ý kiến không đồng ý về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, Đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất thu hồi tổ chức đối thoại; tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý về dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư hoàn chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và gửi hồ sơ thẩm định đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

Bước 11. Thẩm định Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Việc thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện như sau:

- Đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư gửi hồ sơ thẩm định đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã;
- Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.
- Nội dung thẩm định bao gồm: việc tuân thủ quy định pháp luật về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các nội dung khác có liên quan đến phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Bước 12. Quyết định phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Bước 13. Phổ biến, niêm yết công khai quyết định phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

Đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã phổ biến, niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi.

Bước 14. Gửi Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

Đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư gửi phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt đến từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong đó ghi rõ về mức bồi thường, hỗ trợ, bố trí nhà hoặc đất tái định cư (nếu có), thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ; thời gian bố trí nhà hoặc đất tái định cư (nếu có) và thời gian bàn giao đất đã thu hồi cho đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Bước 15. Thực hiện Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt:

Đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, bố trí tái định cư theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt.

Trường hợp bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bằng việc giao đất, cho thuê đất trên địa bàn cấp xã khác thì thực hiện như sau:

Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có dự án cần thu hồi đất có văn bản gửi Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất về các nội dung đề nghị phối hợp để thực hiện Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt (kèm theo các hồ sơ có liên quan như đơn xin giao đất, cho thuê đất...).

Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất thực hiện các thủ tục để ban hành quyết định giao đất, cho thuê đất cho người có đất thu hồi.

Bước 16. Ban hành Quyết định thu hồi đất

Đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tham mưu dự thảo Quyết định thu hồi đất gửi cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký ban hành trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày:

- a) Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với trường hợp không phải bố trí tái định cư;
- b) Người có đất thu hồi được bố trí tái định cư tại chỗ và đồng ý nhận tiền bồi thường chi phí tạm cư;
- c) Người có đất thu hồi đã được cơ quan có thẩm quyền giao đất, bàn giao đất trên thực địa để tự xây dựng nhà ở tái định cư;
- d) Người có đất thu hồi đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền bàn giao nhà ở tái định cư;
- đ) Người có đất thu hồi đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền bàn giao đất ở gắn liền với nhà ở tái định cư;
- e) Người có đất thu hồi đồng ý và đã nhận tiền bồi thường để tự lo chỗ ở;
- g) Người có đất thu hồi tự nguyện bàn giao đất cho Nhà nước và đã được bố trí tạm cư hoặc được chi trả kinh phí tạm cư.

Bước 17. Trường hợp người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không đồng ý hoặc không phối hợp thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã phê duyệt thì thực hiện như sau:

- a) Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã nơi có đất thu hồi và đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư vận động, thuyết phục để tạo sự đồng thuận trong thực

hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Việc tổ chức vận động, thuyết phục được tiến hành trong thời gian 10 ngày và phải được thể hiện bằng văn bản;

b) Quá thời hạn 10 ngày kể từ ngày kết thúc vận động, thuyết phục mà người có đất thu hồi vẫn không đồng ý hoặc không phối hợp thực hiện thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định thu hồi đất.

Bước 18. Vận động, thuyết phục (Trường hợp không đồng thuận)

a) Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã nơi có đất thu hồi và đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư vận động, thuyết phục để tạo sự đồng thuận trong thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Việc tổ chức vận động, thuyết phục được tiến hành trong thời gian 10 ngày và phải được thể hiện bằng văn bản;

b) Quá thời hạn 10 ngày kể từ ngày kết thúc vận động, thuyết phục mà người có đất thu hồi vẫn không đồng ý hoặc không phối hợp thực hiện thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định thu hồi đất.

Bước 19. Trường hợp người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không bàn giao đất cho đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì thực hiện như sau:

a) Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã nơi có đất thu hồi và đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư vận động, thuyết phục để người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bàn giao đất cho đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Việc tổ chức vận động, thuyết phục được tiến hành trong thời gian 10 ngày và phải được thể hiện bằng văn bản;

b) Quá thời hạn 10 ngày kể từ ngày kết thúc vận động, thuyết phục mà người có đất thu hồi vẫn không chấp hành việc bàn giao đất cho đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất và tổ chức thực hiện việc cưỡng chế theo quy định tại Điều 89 của Luật Đất đai.

Bước 20. Ủy ban nhân dân các phường, xã có trách nhiệm quản lý đất đã được thu hồi trong khi chưa giao đất, cho thuê đất theo quy định tại khoản 5 Điều 86 của Luật Đất đai năm 2024.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ động theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thu hồi đất của dự án;

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo, hướng dẫn đẩy nhanh công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; phối hợp kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, kết quả triển khai thực hiện dự án.

2. Sở Tài chính

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố cân đối, bố trí nguồn vốn thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phục vụ dự án.
- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện công tác thanh toán, quyết toán kinh phí theo quy định; đồng thời xử lý các nội dung thuộc lĩnh vực tài chính theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông

- Chủ động thực hiện các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân Thành phố giao trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất để thực hiện dự án theo tiến độ được phê duyệt.
- Chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các thủ tục liên quan đến việc lập hồ sơ bồi thường, di dời hạ tầng kỹ thuật theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường: xã Hiệp Phước, xã Nhuận Đức, xã Tân An Hội, xã Châu Pha, xã Châu Đức, phường Tân Thành, phường Bình Dương, phường Hòa Lợi, phường Long Nguyên, phường Tây Nam, phường Thới Hòa, phường Bình Cơ, phường Tân Uyên, phường Vĩnh Tân; xã Thường Tân, xã Bắc Tân Uyên

- Chủ trì, phối hợp với tổ chức được giao thực hiện nhiệm vụ bồi thường tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và di dời hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn quản lý bảo đảm đúng quy định pháp luật và tiến độ kế hoạch đã đề ra.
- Chịu trách nhiệm tổ chức giải ngân, chi trả vốn đầu tư công đối với dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các dự án có liên quan theo kế hoạch vốn được giao.
- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến người dân trong phạm vi giải phóng mặt bằng của dự án nhằm tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện.
- Thực hiện quản lý, bảo vệ quỹ đất sau khi thu hồi; tổ chức bàn giao mặt bằng cho Chủ đầu tư để triển khai thực hiện dự án theo đúng tiến độ.

5. Chế độ thông tin, báo cáo

Giao Ủy ban nhân dân các phường, xã: xã Hiệp Phước, xã Nhuận Đức, xã Tân An Hội, xã Châu Pha, xã Châu Đức, phường Tân Thành, phường Bình Dương, phường Hòa Lợi, phường Long Nguyên, phường Tây Nam, phường Thới Hòa, phường Bình Cơ, phường Tân Uyên, phường Vĩnh Tân; xã Thường Tân, xã Bắc Tân Uyên; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông và các đơn vị liên quan báo cáo tiến độ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư định kỳ trước 17 giờ 00 thứ Năm hàng tuần về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố; đồng thời, theo dõi, cập nhật tiến độ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư vào phần mềm Quản lý tiến độ thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường: theo dõi, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và đơn vị có liên quan tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố theo chỉ đạo.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc có nội dung không còn phù hợp với tình hình thực tế, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo, đề xuất gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTUB: CT, các PCT;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở Tài chính;
- Sở Khoa học Công nghệ;
- BQL DA ĐTXD các công trình giao thông;
- Bí thư đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường: xã Hiệp Phước, xã Nhuận Đức, xã Tân An Hội, xã Châu Pha, xã Châu Đức, phường Tân Thành; phường Bình Dương, phường Hòa Lợi, phường Long Nguyên, phường Tây Nam, phường Thới Hòa, phường Bình Cơ, phường Tân Uyên, phường Vĩnh Tân; xã Thường Tân, xã Bắc Tân Uyên;
- VPUB: CVP, PCVP(ĐVĐ, LVT);
- Các Phòng ĐT, DA;
- Lưu VT, (ĐT, bVc)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Nguyên Dinh